

Số: 01/2021/QĐST-DS

P, ngày 15 tháng 9 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
Về yêu cầu tuyên bố một người mất tích**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P, TỈNH H

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Bùi Mạnh Q

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Thu H - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện P.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P tham gia phiên họp: Bà Vũ Thị T - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 9 năm 2021, tại: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh H mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 04/2021/TLST-DS ngày 31/3/2021, về việc “Yêu cầu tuyên bố một người mất tích” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 01/2021/QĐST-DS, ngày 06 tháng 9 năm 2021, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*** Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà Nguyễn Thị P**, sinh năm 1950; “có mặt”

Địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ, huyện P, tỉnh H.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Lê Thị L**, sinh năm 1977;

Đăng ký hộ khẩu và nơi cư trú cuối cùng trước khi biệt tích: Thôn Đ, xã Đ, huyện P, tỉnh H; “vắng mặt”.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Căn cứ vào đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự; biên bản lấy lời khai của người yêu cầu bà Nguyễn Thị P, cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ việc dân sự thì nội dung yêu cầu giải quyết việc dân sự được tóm tắt như sau:

Bà Nguyễn Thị P có con gái ruột là chị Lê Thị L, sinh năm 1977, đăng ký hộ khẩu và nơi cư trú cuối cùng: Thôn Đ, xã Đ, huyện P, tỉnh H bỏ đi khỏi nơi cư trú từ năm 1991, gia đình bà P không biết chị L đi khỏi nơi cư trú ngày, tháng nào mà chỉ xác định được vào năm 1991. Từ khi chị L đi khỏi nơi cư trú cho đến nay, gia đình bà P cũng đã nhiều năm đi tìm kiếm và hỏi tin tức của chị L nhưng không ai biết tin tức của chị L ở đâu, làm gì, còn sống hay đã chết. Khi chị L bỏ đi, chị L mới 14 tuổi nên chưa có chồng, con, vẫn sống phụ thuộc vợ chồng bà P nên chị L không có tài sản riêng. Bà P cũng đã làm thủ tục thông báo tìm kiếm thông tin của chị Lê

Thị L trên phương tiện thông tin đại chúng là đài tiếng nói Việt Nam và báo Công lý. Nhưng từ khi thông báo tìm kiếm cho đến nay, gia đình bà P cũng như chính quyền địa phương nơi cư trú cuối cùng của chị L vẫn không biết tin tức hay địa chỉ của chị L ở đâu, còn sống hay đã chết. Nay bà P yêu cầu Tòa án tuyên bố chị Lê Thị L mất tích theo quy định của pháp luật.

Tại phiên họp, bà Nguyễn Thị P vẫn giữ quan điểm yêu cầu Tòa án tuyên bố chị Lê Thị L mất tích.

Đại diện VKSND huyện P phát biểu quan điểm và đường lối giải quyết việc dân sự.

Về việc tuân theo pháp luật: Thẩm phán, Thư ký đã thực hiện đúng các quy định của BLTTDS từ khi thụ lý, chuẩn bị phiên họp và tại phiên họp. Người yêu cầu; đã chấp hành đúng, đầy đủ các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về đường lối giải quyết: Đề nghị áp dụng khoản 3 Điều 27, Điều 361, 367, 370, 389, 149, 150 của Bộ luật tố Tụng dân sự; Điều 68 của Bộ luật dân sự; điểm d khoản 1 Điều 12, Điều 15 Nghị Quyết 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí tòa án.

Chấp nhận đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự của bà Nguyễn Thị P, tuyên bố chị Lê Thị L mất tích.

Về lệ phí: Miễn lệ phí sơ thẩm việc dân sự cho bà Nguyễn Thị P.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện P nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và xác định thẩm quyền:

Chị Lê Thị L đi khỏi nơi cư trú ở thôn Đ, xã Đ, huyện P, tỉnh H từ năm 1991, bà P và gia đình không xác định được rõ ngày, tháng chị L đi khỏi nơi cư trú mà chỉ xác định được chị L đi vào năm 1991, tính cho đến nay đã gần 30 năm. Bà P có đơn yêu cầu tuyên bố chị Lê Thị L mất tích, nơi cư trú cuối cùng của chị L trước khi biệt tích là thôn Đ, xã Đ, huyện P, tỉnh H nên Tòa án nhân dân huyện P căn cứ vào khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự để thụ lý và xác định quan hệ pháp luật “Yêu cầu tuyên bố một người mất tích” là có căn cứ và đúng thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

[2] Xét nội dung đơn yêu cầu của bà Nguyễn Thị P thì thấy rằng:

Chị Lê Thị L đi khỏi nơi cư trú từ năm 1991, không xác định được ngày, tháng chị L đi là ngày, tháng nào mà chỉ xác định được vào năm 1991, tính cho đến nay chị L đã biệt tích gần 30 năm. Gia đình bà P đã nhiều năm đi tìm kiếm tin tức của chị L cũng như làm thủ tục thông báo tìm kiếm thông tin của chị L trên phương tiện thông tin đại chúng theo đúng trình tự quy định của pháp luật nhưng cho đến nay gia đình bà P vẫn không có tin tức xác thực là chị L còn sống hay đã chết. Do vậy, bà P

có đơn yêu cầu tuyên bố chị Lê Thị L mất tích là phù hợp với quy định của pháp luật nên cần được chấp nhận.

Khi chị Lê Thị L đi khỏi nơi cư trú cuối cùng, chị L còn ít tuổi, chưa có chồng, con và không có tài sản riêng. Bà P không có yêu cầu gì về vấn đề tài sản của người bị Tòa án tuyên bố mất tích nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

[3] Về lệ phí: Bà Nguyễn Thị P thuộc đối tượng người cao tuổi, có đơn xin miễn nộp lệ phí phù hợp với quy định của pháp luật và được Tòa án chấp nhận nên bà Nguyễn Thị P không phải chịu lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào Điều 68 của Bộ luật Dân sự; Điều 370, 372, 389, khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, Điều 149 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị Quyết 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí tòa án.

- Chấp nhận đơn yêu cầu của bà Nguyễn Thị P, tuyên bố chị Lê Thị L, sinh năm 1977; đăng ký hộ khẩu và nơi cư trú cuối cùng trước khi biệt tích: Thôn Đ, xã Đ, huyện P, tỉnh H mất tích.

- Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà Nguyễn Thị P được miễn nộp lệ phí sơ thẩm việc dân sự.

- Quyền kháng cáo, kháng nghị:

+ Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến việc giải quyết việc dân sự có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, người có mặt tính từ ngày Tòa án ban hành quyết định; người vắng mặt tính từ ngày họ nhận được quyết định giải quyết việc dân sự hoặc kể từ ngày quyết định đó được thông báo, niêm yết.

+ Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh H;
- VKSND huyện P;
- Đường sự;
- UBND xã Đ;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỢP

Bùi Mạnh Q

